

Số: 3275 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 15 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Kỹ thuật Suntone do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Nhơn Trạch tại Tờ trình số 259/TTr-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 425/TTr-LĐTBXH ngày 10 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Kỹ thuật Suntone do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ cho 71 người lao động ngừng việc từ ngày 17/7/2021 đến ngày 15/9/2021 với số tiền là 71.000.000 đồng, trong đó có 24 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (26 trẻ em) với số tiền là 26.000.000 đồng và 02 người lao

động đang mang thai với số tiền 2.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 99.000.000 đồng (chín mươi chín triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Nhơn Trạch chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *du*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19
CỦA CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT SUNTONE, HUYỆN NHƠN TRẠCH**

(Đính kèm theo Quyết định số 8275 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng/ ban/phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		
(1)	(2) *	(3)	(4)	(5) *	(6) *	(7)	(8)	(9)
I Danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc								
1	Nguyễn Thị Hiền	Phòng Nhân sự	HDLĐ xác định thời hạn	7516129233	03/08/2021	15/09/2021	1.000.000	212452197
2	Lê Tuấn Lâm	Kho	HDLĐ xác định thời hạn	5220892218	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	215471165
3	Huỳnh Ngọc Thạch	Kho	HDLĐ xác định thời hạn	7411286434	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	341273175
4	Nguyễn Thị Liên	Kho	HDLĐ xác định thời hạn	7509012552	19/07/2021	15/09/2021	1.000.000	271944950
5	Son Thị Huyền	Kho	HDLĐ xác định thời hạn	9423284984	19/07/2021	15/09/2021	1.000.000	365555957

6	Lê Anh Trà	Kho	HĐLĐ xác định thời hạn	7516130458	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272453958
7	Phan Thị Kim Thanh	QC	HĐLĐ xác định thời hạn	7511112050	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272055743
8	Nguyễn Hồng Ngọc	QC	HĐLĐ xác định thời hạn	4707125597	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	271768735
9	Võ Thị Thắm	QC	HĐLĐ xác định thời hạn	4420664575	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	044190000159
10	Ứng Ngọc Hải	QC	HĐLĐ xác định thời hạn	7511211612	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	271984379
11	Võ Thị Hồng Nhung	QC	HĐLĐ xác định thời hạn	4420679897	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	044302004787
12	Nguyễn Thái Hồng Nghĩa	Bộ phận sản xuất	HĐLĐ xác định thời hạn	7525429023	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	276061495
13	Lê Thị Ngọc Huyền	Bộ phận sản xuất	HĐLĐ xác định thời hạn	7516156918	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	352188172
14	Đinh Thị Thủy	Chuyên 1	HĐLĐ xác định thời hạn	7514011764	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	276062437
15	Võ Thị Hà	Chuyên 1	HĐLĐ xác định thời hạn	7509129556	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	194418993
16	Đinh Thị Thu Hằng	Chuyên 1	HĐLĐ xác định thời hạn	7936154293	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	352758224
17	Bàng Thị Duyên	Chuyên 1	HĐLĐ xác định thời hạn	0204134207	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	090999140

18	Nguyễn Văn Sum	Chuyên 1	HDLĐ xác định thời hạn	9123928008	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	372022664
19	Đỗ Công Thi	Chuyên 1	HDLĐ xác định thời hạn	3821409838	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	038093004658
20	Bùi Thị Kim Anh	Chuyên 1	HDLĐ xác định thời hạn	7512166194	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272322424
21	Nguyễn Thị Xuân Thùy	Chuyên 1	HDLĐ xác định thời hạn	7512162615	03/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272221636
22	Siu Thai	Chuyên 1	HDLĐ xác định thời hạn	6422951175	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	231317036
23	Nguyễn Thị Tú Trinh	Chuyên 1	HDLĐ xác định thời hạn	7221407770	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	072302001569
24	Đỗ Thị Kim Loan	Chuyên 1	HDLĐ xác định thời hạn	4707064620	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	271342628
25	Nguyễn Quang Hậu	Chuyên 1	HDLĐ xác định thời hạn	7516132191	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	077088003589
26	Nguyễn Quốc Phương	Chuyên 1	HDLĐ xác định thời hạn	7510007818	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	271714010
27	Nguyễn Thị Hồng Diệt	Chuyên 1	HDLĐ xác định thời hạn	7508078818	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	271375860
28	Võ Thị Lãm	Chuyên 1	HDLĐ xác định thời hạn	7411093039	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	352054465
29	Phan Thị Hiền	Chuyên 1	HDLĐ xác định thời hạn	7911149864	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	194522931

30	Ksor H' Ý	Chuyên I	HĐLĐ xác định thời hạn	6422599329	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	231374827
31	Trần Diệu Tiếng	Chuyên I	HĐLĐ xác định thời hạn	7513193557	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	365607743
32	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Chuyên I	HĐLĐ xác định thời hạn	7510101376	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272485901
33	Kpă H' Wat	Chuyên I	HĐLĐ xác định thời hạn	6422622811	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	231295151
34	Lâm Văn Linh	Chuyên I	HĐLĐ xác định thời hạn	8925279047	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	352349341
35	Cao Thị Kim Loan	Chuyên I	HĐLĐ xác định thời hạn	6021307284	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	261674573
36	Siu H' Nhan	Chuyên I	HĐLĐ xác định thời hạn	6422608601	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	231394326
37	Đặng Thảo Quyên	Chuyên I	HĐLĐ xác định thời hạn	9521847150	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	385726826
38	Võ Văn Lượng	Chuyên I	HĐLĐ xác định thời hạn	7512043889	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	351744971
39	Lê Thị Hồng	Chuyên I	HĐLĐ xác định thời hạn	7516132269	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	225609749
40	Sơn Thị Thị Na	Chuyên I	HĐLĐ xác định thời hạn	7513196621	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272541193
41	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	Chuyên I	HĐLĐ xác định thời hạn	7516132302	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272418282

42	Nguyễn Thị Thảo Suong	Chuyên 1	HDLĐ xác định thời hạn	8316000895	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	276055755
43	Lê Thị Hoa	Chuyên 1	HDLĐ xác định thời hạn	7523024944	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	372014639
44	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Chuyên 1	HDLĐ xác định thời hạn	4705045758	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	276096405
45	Tăng Tiến Dũng	Chuyên 1	HDLĐ xác định thời hạn	9522162285	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	385294017
46	Nguyễn Minh Tú	Chuyên 2	HDLĐ xác định thời hạn	7526302142	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272817272
47	Phạm Thị Thương	Chuyên 2	HDLĐ xác định thời hạn	7515026261	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	187249653
48	Trần Thị Hoa	Chuyên 2	HDLĐ xác định thời hạn	8723562376	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	342045487
49	Võ Thị Ngọc Đào	Chuyên 2	HDLĐ xác định thời hạn	7512196721	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	352042451
50	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	Chuyên 2	HDLĐ xác định thời hạn	7916608913	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272453842
51	Nguyễn Thị Nhung	Chuyên 2	HDLĐ xác định thời hạn	4420308508	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	194537094
52	Thị Danh	Chuyên 2	HDLĐ xác định thời hạn	7514193478	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	352686233
53	Phùng Văn Phúc	Chuyên 2	HDLĐ xác định thời hạn	7514195966	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	352212171

54	Trần Hữu Toàn	Chuyển 2	HĐLĐ xác định thời hạn	7526829429	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272520225
55	Lê Văn Ngộ	Chuyển 2	HĐLĐ xác định thời hạn	4420782442	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	044202005141
56	Nguyễn Văn Hưởng	Chuyển 2	HĐLĐ xác định thời hạn	7514196380	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272288573
57	Nguyễn Thị Bán	Chuyển 2	HĐLĐ xác định thời hạn	4216891646	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	184021272
58	Lê Thị Tám	Chuyển 2	HĐLĐ xác định thời hạn	7908394234	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	321280311
59	Nguyễn Ngọc Sau	Chuyển 2	HĐLĐ xác định thời hạn	7916397398	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	385237433
60	Huỳnh Thị Cúc Lam	Chuyển 2	HĐLĐ xác định thời hạn	7516162992	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	352600675
61	Nguyễn Thị Hồng Loan	Chuyển 2	HĐLĐ xác định thời hạn	7510164212	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272245593
62	Nguyễn Hoàng Bảo	Chuyển 2	HĐLĐ xác định thời hạn	7525829292	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272860378
63	Lê Thành Lực	Chuyển 2	HĐLĐ xác định thời hạn	7516135607	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	221401943
64	Trần Thị Hiền	Chuyển 2	HĐLĐ xác định thời hạn	9321564945	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	364035725
65	Nguyễn Tấn Khôi	Chuyển 2	HĐLĐ xác định thời hạn	7414082091	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	221345532



66	Nguyễn Đình Hoàn	Chuyên 2	HDLĐ xác định thời hạn	4216507211	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	184299473
67	Trần Thị Thom	Chuyên 2	HDLĐ xác định thời hạn	7516162660	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	352626992
68	Hoàng Trọng Lâm	Chuyên 2	HDLĐ xác định thời hạn	7516134041	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	191600996
69	Nguyễn Huy Hoàng	Chuyên 2	HDLĐ xác định thời hạn	6624352692	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	241536180
70	Phạm Thị Thương	Chuyên 2	HDLĐ xác định thời hạn	4216101540	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000	184255280
71	Lương Đức Hà	Chuyên 2	HDLĐ xác định thời hạn	7525326425	03/08/2021	15/09/2021	1.000.000	271618400
II	Hỗ trợ người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi						26.000.000	
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMND/thẻ căn cước công dân
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)*	(6)*	(7)	(8)	(9)
1	Nguyễn Thị Hiền	1	Nguyễn Anh Khoa	17/09/2020	Nguyễn Văn Bình	352001801	1.000.000	212452197
2	Lê Thị Ngọc Huyền	13	Ngô Kiến Quốc	05/10/2017	Ngô Vũ Linh	352134233	1.000.000	352188172

3	Đinh Thị Thủy	14	Nguyễn Ngọc Tú Anh	14/05/2018	Nguyễn Thanh Hải	276062414	1.000.000	276062437
4	Bùi Thị Kim Anh	20	Nguyễn Ngọc Diễm My	19/10/2017	Nguyễn Chí Hữu	272055347	1.000.000	272322424
5	Nguyễn Thị Xuân Thủy	21	Nguyễn Bảo Bình	04/05/2017	Nguyễn Quỳnh Lam	271793714	1.000.000	272221636
6	Võ Thị Lãm	28	Nguyễn Võ Như Quỳnh	12/04/2019	Nguyễn Văn Minh	271553016	1.000.000	352054465
7	Phan Thị Hiền	29	Võ Hoàng Vũ	25/11/2017	Võ Văn Hữu	194413487	1.000.000	194522931
8	Ksor H' Ý	30	Ksor Bạch	24/09/2020	Rcom Luk	231122008	1.000.000	231374827
9	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	32	Nguyễn Thanh Thảo	09/05/2019	Nguyễn Cao Trí	271269587	1.000.000	272485901
10	Kpă H' Wat	33	Kpă Lê	16/11/2017	Siu Thai	231317036	1.000.000	231295151
11	Lê Thị Hoa	43	Trần Văn Nghĩa	24/12/2016	Trần Bé Bảy	371412058	1.000.000	372014639
12	Võ Thị Ngọc Đào	49	Đoàn Võ Ngọc Tiên	11/11/2018	Đoàn Gia Bảo	364114506	1.000.000	352042451
13	Nguyễn Thị Nhung	51	Võ Quỳnh Như	10/07/2018	Võ Hồng Sơn	187158181	1.000.000	194537094

14	Thị Dành	52	Phùng Tuấn Khang	25/09/2015	Phùng Văn Phúc	352212171	1.000.000	352686233
15	Nguyễn Thị Bản	57	Dương Ngọc Khánh Huyền	02/11/2017	Dương Thanh Hùng	194340436	1.000.000	184021272
16	Phạm Thị Thương	70	Lê Phương Huyền Mỹ	21/10/2020	Lê Công Định	183910055	1.000.000	184255280
		70	Lê Đăng Khôi	30/04/2019			1.000.000	
17	Son Thị Huyền	5	Thạch Thị Ánh Như	04/07/2019	Thạch Chane Ni	33493042	1.000.000	365555957
18	Phạm Thị Thương	47	Nguyễn Thị Hà Mỹ	20/12/2017	Nguyễn Đức Nhuan	186856505	1.000.000	187249653
		47	Nguyễn Thị Bảo Nhi	29/03/2016			1.000.000	
19	Ừng Ngọc Hải	10	Ừng Thanh Hiếu	13/08/2020	Nguyễn Thanh Nhân	271852534	1.000.000	271984379
20	Lê Thị Hồng	39	Lê Thị Ngọc Diệu	10/02/2016	Lê Hoàng Anh	364175624	1.000.000	225609749
21	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	41	Nguyễn Hoàng An Nhiên	22/07/2019	Nguyễn Hoàng Trung	272485078	1.000.000	272418282
22	Nguyễn Ngọc Sau	59	Trần Gia Bảo	23/10/2015	Trần Văn Trọng	385264453	1.000.000	385237433

23	Võ Thị Hà	15	Nguyễn Võ Anh Hào	21/07/2017	Nguyễn Minh Tuyền	38085022952	1.000.000	194418993
24	Nguyễn Thị Ngọc Mai	44	Nguyễn Gia Khánh	06/05/2018	Tăng Tiến Dũng	385294017	1.000.000	385294017
III	Hỗ trợ người lao động đang mang thai							2.000.000
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I				Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMT/thẻ căn cước công dân	Ghi chú
1	Phan Thị Kim Thanh	7				1.000.000	272055743	
2	Lê Thị Ngọc Huyền	13				1.000.000	352188172	
TỔNG CỘNG (I) + (II) + (III)							99.000.000	

Tổng số tiền hỗ trợ: 99.000.000 đồng
(Bằng chữ: Chín mươi chín triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi